

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2020
nguồn ngân sách địa phương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1706/QĐ-TTg ngày 29/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh khoá XI về phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh khoá XI về phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2020;

Xem xét Tờ trình số 2134/TTr-UBND ngày 20/10/2020 của UBND tỉnh về việc đề nghị điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2020 (bao gồm cả phần vốn kéo dài năm 2019 sang năm 2020) nguồn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2020 nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Gia Lai, cụ thể:

1. Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí

Điều chỉnh điểm 1.1, khoản 1, Điều 1 tại Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2020; mục I, phần A, biểu số 1 kèm theo Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh và điểm 1.1, khoản 1, Điều 1 tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển

nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2019; mục I, phần A, biểu số 1 kèm theo Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 như sau:

- a) Dự án điều chỉnh giảm: giảm vốn 28 dự án với số vốn là 92.706 triệu đồng.
- b) Dự án điều chỉnh tăng: tăng vốn 12 dự án với số vốn là 92.706 triệu đồng.

2. Điều chỉnh nguồn tiền sử dụng đất

Điều chỉnh điểm 2.1, khoản 2, Điều 1 tại Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2020; mục I, phần B, biểu số 1 kèm theo Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh và điểm 2.1, khoản 2, Điều 1 tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2019; mục I, phần B, biểu số 1 kèm theo Nghị quyết số 145/NQ-HĐND như sau:

- a) Dự án điều chỉnh giảm: giảm vốn 11 dự án với số vốn là 111.273 triệu đồng.
- b) Nhập vốn để cấp cho các dự án huy động từ nguồn tiền sử dụng đất: 10.939 triệu đồng.

3. Điều chỉnh nguồn xổ số kiến thiết

Điều chỉnh khoản 3, Điều 1 tại Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2020 và phần C, biểu số 1 kèm theo như sau:

- a) Dự án điều chỉnh giảm: giảm vốn 04 dự án với số vốn là 1.782 triệu đồng.
- b) Dự án điều chỉnh tăng: tăng vốn 02 dự án với số vốn là 458 triệu đồng.
- c) Nhập vốn với số tiền là 1.324 triệu đồng để cấp cho dự án thiếu vốn.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Gia Lai khóa XI, Kỳ họp thứ Mười lăm thông qua ngày 09 tháng 11 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban TVQH;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Châu Ngọc Tuấn

Người ký: Hội
đồng nhân dân
tỉnh Gia Lai
Email:
hdnd@gialai.g
ov.vn
Cơ quan: Tỉnh
Gia Lai
Thời gian ký:
11.11.2020
15:58:00
+07:00



KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020
(Kèm theo Nghị quyết số 261/NQ-HĐND ngày 09 tháng 11 năm 2020 của HĐND tỉnh Gia Lai)

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2020 (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Giải ngân đến 30/9/2020	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Chủ đầu tư	Lý do điều chỉnh	Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước				Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP										
A	TỔNG SỐ			3,881,712	1,554,178	476,718	-	183,135	205,761	105,427	376,384	-			
I	Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí			3,261,285	1,141,013	233,629	-	79,820	92,706	92,706	233,629	-			
II	Điều chỉnh giảm			2,063,085	766,000	228,562	-	76,828	92,706	-	135,856	-			
	Các dự án kéo dài từ 2019 sang năm 2020 thực hiện														
1	Dự án đầu tư xây dựng và phát triển Khu bảo tồn thiên nhiên Kôn Chư Răng	2018-2020	1327A/QĐ-UBND ngày 12/10/2011; 900/QĐ-UBND ngày 04/10/2017	33,864	22,483	1,221	-	663	554		667		BQL Khu bảo tồn thiên nhiên Kôn Chư Răng	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 7,85 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 1,221 tỷ đồng
2	Đường nội thị huyện Mang Yang	2017-2019	1001/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	43,000	43,000	4,505	-	4,063	442		4,063		UBND huyện Mang Yang	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 11,5 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 4,505 tỷ đồng
3	Đường nội thị huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai	2018-2020	843/QĐ-UBND, ngày 13/9/2017	38,000	38,000	3,232	-	973	2,132		1,100		UBND huyện Ia Pa	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 14 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 3,232 tỷ đồng
4	Chỉnh trang đô thị huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai	2019-2020	142/QĐ-SKHĐT ngày 31/10/2018	11,200	11,200	1,675	-	499	1,162		513		UBND huyện Ia Pa	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 9,8 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 1,675 tỷ đồng

TT	Đanh mục dự án	Thời gian K-C- HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2020 (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Giải ngân đến 30/9/2020	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)			Chủ đầu tư	Lý do điều chỉnh	Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước				Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước				
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP											
5	Đường nội thị thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	2019-2020	124/QĐ-SKHĐT ngày 23/10/2018	13.400	13.400	259	76	183	76			UBND huyện Phú Thiện	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và không thực hiện gói thầu tư vấn kiểm toán)	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 11,8 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 259 triệu đồng		
6	Đường liên xã huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	2019-2020	129/QĐ-SKHĐT ngày 30/10/2018	14.500	14.500	275	82	193	82			UBND huyện Phú Thiện	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và không thực hiện gói thầu tư vấn kiểm toán)	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 12,8 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 275 triệu đồng		
7	Trụ sở xã Ia Glai, huyện Chư Sê	2019	709/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	7.000	6.300	512	398	114	398			UBND huyện Chư Sê	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 6,2 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 512 triệu đồng		
8	Đường nội thị thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa.	2017-2020	1002/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	45.000	45.000	6.287	5.542	745	5.542			UBND huyện Krông Pa	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 12.449 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 6.287 tỷ đồng		

TT	Đanh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Giải ngân đến 30/9/2020		Điều chỉnh tăng (+)	Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Chủ đầu tư	Lý do điều chỉnh	Chú chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMBT	Trong đó: vốn NSDP				Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước			
9	Mua sắm thiết bị dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2016-2020	2018-2020	966/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	40,000		40,000	40,000	681	2,231	681		BQL DA DD&CN	Dự án thừa vốn do giám chỉ phí thiết bị ở các trường không thành lập và các chi phí khác	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 17,8 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 2,912 tỷ đồng
10	Thủy lợi nút riêng, xã Al Bă, huyện Chư Sê	2018-2020	961/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	27,866		25,200	3,508	76	3,432	76		UBND huyện Chư Sê	Dự án thừa vốn do giám chỉ phí đến bù và giảm trừ dự toán sau khi kiểm toán công trình	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 14,7 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 3,508 tỷ đồng
11	Đường nội thị thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	2018-2020	854/QĐ-UBND ngày 18/9/2017	27,800		24,600	5,795	201	5,594	201		UBND huyện Chư Sê	Tuyến đường Lê Lợi không triển khai thi công do vướng mặt bằng	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 12,6 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 5,795 tỷ đồng
	Các dự án thuộc kế hoạch năm 2020													
12	Đầu tư các xã biên giới huyện Đức Cơ	2016-2020	171/QĐ-UBND ngày 18/02/2016	30,000		30,000	4,670	4,137	480	4,190		UBND huyện Đức Cơ	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	
13	Đầu tư cơ sở hạ tầng các xã biên giới huyện Chư Prông	2016-2020	1250/QĐ-UBND ngày 29/12/2015	20,000		20,000	3,100	2,802	297	2,803		UBND huyện Chư Prông	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Giải ngân đến 30/9/2020	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Chủ đầu tư	Lý do điều chỉnh	Chú chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT	Trong đó: vốn NSDP				Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước			
14	Đường nội thị thị trấn Chư Prông, tỉnh Gia Lai	2018-2020	303/QĐ-UBND ngày 04/5/2016; 1315/QĐ-UBND ngày 13/7/2018; 2197/QĐ-UBND ngày 24/9/2019	9,446		9,446	8,448	302		8,448		UBND huyện Chư Prông	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	
15	Đầu tư mở rộng khả năng thử nghiệm, kiểm định trong lĩnh vực Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng	2019-2020	1069/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	20,000		20,000	7,690	880		7,720		sở KH&CN	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	
16	Đầu tư cơ sở hạ tầng các xã biên giới huyện Ia Grai	2016-2020	639/QĐ-UBND ngày 19/10/2015	20,000		20,000	1,194	1,906		1,194		UBND huyện Ia Grai	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	
17	Đường liên xã huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai	2018-2020	847/QĐ-UBND ngày 13/9/2017	50,000		50,000	6,775	530		6,775		UBND huyện Ia Grai	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	
18	Trường THCS Phan Đình Phùng, xã Ia Grăng, huyện Ia Grai	2019-2020	139/QĐ-SKHĐT ngày 30/10/2018	14,995		14,995	5,577	468		5,577		UBND huyện Ia Grai	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	
19	Dự án giảm nghèo khu vực Tây nguyên tỉnh Gia Lai	2014-2019	1051/QĐ-UBND ngày 31/10/2013; 1206/QĐ-UBND, ngày 06/12/2018	646,671		35,916	407	2,304		407		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Dự án đã kết thúc và không còn nhu cầu giải ngân	

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch năm 2020 (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Giải ngân đến 30/9/2020	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Chủ đầu tư	Lý do điều chỉnh	Chú chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT			Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước				Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước			
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP											
20	Đường nội thị huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai	2018-2020	843/QĐ-UBND, ngày 13/9/2017	38,000	38,000		14,650	-	8,232	3,050		11,600	UBND huyện Ia Pa	Giảm vốn do tiết kiệm sau đấu thầu		
21	Đường nội thị thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	2016-2020	988/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	110,000	20,000		20,000		1,170	10,627		9,373	UBND thị xã Ayun Pa	Giảm vốn theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản 3107/VP-CNXXD ngày 16/9/2020 (Vướng mặt bằng do đường Bà Triệu nhân dân không đồng ý hiến đất)		
22	Đường nội thị huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai	2018-2020	844/QĐ-UBND ngày 13/9/2017	44,500	44,500		10,876		2,836	2,000		8,876	UBND huyện Chư Pưh	Cắt giảm khối lượng một số hạng mục công trình (sau khi kiểm toán 12 kiểm tra cắt giảm)		
23	Trụ sở thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh.	2020	543/QĐ-UBND ngày 12/7/2017; 203/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	7,000	7,000		6,190		389	5,801		389	UBND huyện Chư Pưh	Dự án vướng mặt bằng nên chưa triển khai thi công được		
24	14 Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả tại 21 tỉnh MNPB-TN-NTM	2016-2021	3606/QĐ-BNN-HTQT, 4/9/2015; 3102, 21/7/2016	220,126	31,948		6,906		726	4,574		2,332	Sở NN&PTNT	Trung ương giảm vốn ODA nên giảm vốn đối ứng.		
25	Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững tỉnh Gia Lai (VnSAT)	2016-2020	1992/QĐ-BNN-HTQT ngày 29/5/15; 4229/QĐ-BNN-KH ngày 26/10/15; 219/QĐ-UBND ngày 31/3/2016	174,086	65,575		15,450		1,295	9,714		5,736	Sở NN&PTNT	Trung ương giảm vốn ODA nên giảm vốn đối ứng.		

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Giải ngân đến 30/9/2020	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Chủ đầu tư	Lý do điều chỉnh	Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số				Trong đó: thu hồi vốn ứng trước				
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP									
26	Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập	2016- 2022	QĐ số 4638/QĐ-BNN- HTQT, ngày 9/11/2015 của Bộ NN&PTNT; 1274/QĐ-UBND, 28.12.2018	127.631	6.528	4.028	637	2.528		1.500	Ban QLDA ĐTXD các CT NN&PTNT	Trung ương giảm vốn ODA nên giảm vốn đối ứng.		
27	Hệ thống thủy lợi hồ chứa nước Plei Thơ Ga, xã Chư Don, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai	2018- 2020	614/QĐ-UBND ngày 08/6/2018; 454/QĐ- UBND ngày 05/4/2019	229.000	68.409	27.000	10.610	6.462		20.538	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi	Tiến độ thi công không đáp ứng yêu cầu		
28	Quy hoạch tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030	2019- 2020				49.000	650	24.000		25.000	Sơ Kế hoạch và Đầu tư	Dự án đang trình Hội đồng thẩm định phê duyệt dự toán		
I.2	Điều chỉnh tăng			1,198,200	375,013	5,067	-	-	92,706	97,773				KH vốn năm 2020 dự án là 2,133 tỷ đồng; trong đó NSDP 1,233 tỷ đồng; NSTW 0,9 tỷ đồng
1	Dự án BV và PTR giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020 của Ban QLRRH Mang Yang, .		1366/QĐ-UBND ngày 20/10/2011; 1068/QĐ- UBND ngày 29/11/2017	21,999	4,970	2,133	565		18	2,151	Ban QLRRH Mang Yang	Bổ sung vốn để thực hiện hạng mục kiểm tra, nghiệm thu rừng phòng hộ đã trồng từ năm 2018, 2019		
2	Đường liên xã huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai	2018- 2020	969/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	45,000	40,000				74	74	UBND huyện Kông Chro	Bổ sung kế hoạch vốn năm để thanh toán khối lượng hoàn thành		
3	Dự án chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2	2014- 2020	266/QĐ-BYT ngày 20/1/2014 của Bộ Y tế; 1094/QĐ-UBND ngày 1/12/2014 và 425/QĐ- UBND ngày 10/4/2018 UBND tỉnh Gia Lai	307,346	24,921	1,966	1,966		2,380	4,346	Sở Y tế	Bổ sung vốn theo Kết luận 2023- TB/TU ngày 01/9/2020 của Tỉnh ủy		

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch năm 2020 (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Giải ngân đến 30/9/2020	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Chủ đầu tư	Lý do điều chỉnh	Ghi chú
			TMDT		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước								
4	Dự án hỗ trợ phát triển khu vực biên giới vay vốn ADB-tiểu dự án tỉnh Gia Lai	2016-2021		508,300	48,300	968	461	3,140	4,108		Sở Kế hoạch và Đầu tư		Dự án đang triển khai, đã có khối lượng hoàn thành nhưng thiếu vốn (từ vốn thiết kế và rà phá bom mìn)			
5	Hạ tầng du lịch tỉnh Gia Lai	2018-2022		106,933	50,240			17,000	17,000		Ban QLDA ĐTXD các CT Giao thông		Bổ sung phần hụt thu từ tiền sử dụng đất			
6	Đường vào ba buôn xã Chư Đrăng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	2019-2020		39,100	39,100			15,200	15,200		UBND huyện Krông Pa		Bổ sung phần hụt thu từ tiền sử dụng đất; Hoàn ứng 8 tỷ đồng trong số KP ứng 20 tỷ đ QĐ số 343/QĐ-UBND tỉnh ngày 27/7/2020			
7	Nâng cấp đường từ Quốc lộ 25 đi UBND xã Chư Băh, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	2019-2020		11,100	11,100			5,000	5,000		UBND thị xã Ayun Pa		Bổ sung phần hụt thu từ tiền sử dụng đất; Hoàn ứng 5 tỷ đồng đã tạm ứng tại QĐ số 228/QĐ-UBND tỉnh ngày 13/5/2020			
8	Đường liên xã Tân An đi Yang Bắc, Phú An (đoạn Km4+34-Km6+50m), huyện Dak Pơ, tỉnh Gia Lai	2019-2020		9,500	9,500			7,225	7,225		UBND huyện Dak Pơ		Bổ sung phần hụt thu từ tiền sử dụng đất; Hoàn ứng 1,275 tỷ đồng đã tạm ứng tại QĐ số 228/QĐ-UBND tỉnh ngày 13/5/2020			
9	Đường Tôn Đức Thắng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	2019-2021		88,000	88,000			17,009	17,009		Ban QLDA ĐTXD các CT Giao thông		Bổ sung phần hụt thu từ tiền sử dụng đất			

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch năm 2020 (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Giải ngân đến 30/9/2020	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Chú đầu tư	Lý do điều chỉnh	Ghi chú
			TMDT		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước	Tổng số				Trong đó: thu hồi vốn ứng trước				
				Trong đó: vốn NSDP												
10	Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai; hạng mục Khoa Cấp cứu và Khoa Dược	2019-2020		24.400	24.400	28/6/2019; 1023/QĐ-UBND ngày 30/10/2019		8.550		8.550		8.550		BOL DA ĐTXD các CT dân dụng và công nghiệp tỉnh	Bổ sung phần hüt thu từ tiền sử dụng đất	
11	Kênh tưới cánh đồng buôn Blang, xã Chư Ngọc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	2019-2020		6.760	8.800	508/QĐ-UBND ngày 26/8/2019; 631/QĐ-UBND ngày 09/10/2019				2.760		2.760		UBND huyện Krông Pa	Bổ sung phần hüt thu từ tiền sử dụng đất	
12	Bảo tồn, tôn tạo di tích Tây Sơn Thượng Đạo, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	2020		27.722	27.722	296/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 1033/QĐ-UBND ngày 31/10/2019				14.350		14.350		UBND thị xã An Khê	Bổ sung phần hüt thu từ tiền sử dụng đất; Hoàn ứng 0.6 tỷ đồng đã tạm ứng tại QĐ số 228/QĐ-UBND tỉnh ngày 13/5/2020	
II	Tiền sử dụng đất			342.675	547.546			-	82.000	111.273	10.939	118.615	-			
II.1	Điều chỉnh giảm			342.675	547.546			-	82.000	111.273	-	107.676	-			
	Các dự án kéo dài từ 2019 sang năm 2020 thực hiện															
1	Đường liên xã Tân An đi Yang Bắc và Phú An, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai	2018-2020		20.000	20.000	893/QĐ-UBND ngày 03/10/2017		1.261		1.261		-		UBND huyện Đak Pơ	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 7.5 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 1.261 tỷ đồng
2	Trường THCS Hoàng Hoa Thám, xã Ia Khai, huyện Ia Grai	2019-2020		14.991	14.991	137/QĐ-SKHĐT ngày 30/10/2018		993	726	267		726		UBND huyện Ia Grai	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 13.05 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 0.993 tỷ đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch năm 2020 (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Giải ngân đến 30/9/2020	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Chủ đầu tư	Lý do điều chỉnh	Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP	Tổng số				Trong đó: thu hồi vốn ứng trước				
3	Xây dựng Hồ chứa nước Tầu Dầu 2 huyện Đăk Pơ (tiền sử dụng đất)	2018-2020	986/QĐ-UBND ngày 25/9/2018		197.000	50.862		12.036	-	2.745	9.411	2.625	BQL DA ĐTXD các CT NNPTNT	Không giải ngân kịp do một số chỉ phí chưa đến thời gian thực hiện (chỉ phí tư vấn giám sát, rà phá bom mìn, bảo vệ môi trường, kiểm toán, hạng mục chung xây lắp)	Kế hoạch vốn năm 2019 dự án giao tại Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 là 14,32 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 tại Văn bản số 721/UBND-KTTH ngày 01/4/2020 là 12.036 tỷ đồng	
	Các dự án thuộc kế hoạch năm 2020															
4	Hạ tầng du lịch tỉnh Gia Lai	2018-2022	1012/QĐ-UBND ngày 31/10/2016; NQ 169/NQ-HĐND ngày 10/7/2019; 930/QĐ-UBND ngày 24/9/2019		106.933	50.240		50.240		16.556	30.240	20.000	Ban QLDA ĐTXD các CT Giao thông	Trong tổng số giảm 30,24 tỷ đồng; có 13,24 tỷ đồng giảm do khối lượng đạt thấp và 17 tỷ đồng do hụt thu tiền sử dụng đất.		
5	Đường vào ba buôn xã Chư Đăng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	2019-2020	383/QĐ-UBND ngày 28/6/2019; 1009/QĐ-UBND ngày 28/10/2019		39.100	39.100		35.200		15.312	15.200	20.000	UBND huyện Krông Pa	Giảm vốn do hụt thu tiền sử dụng đất		
6	Nâng cấp đường từ Quốc lộ 25 đi UBND xã Chư Băh, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	2019-2020	385/QĐ-UBND ngày 28/6/2019; 143/QĐ-SK-HĐT ngày 17/10/2019		11.100	11.100		10.000		5.000	5.000	5.000	UBND thị xã Ayun Pa	Giảm vốn do hụt thu tiền sử dụng đất		
7	Đường liên xã Tân An đi Yang Bắc, Phú An (đoạn Km4+34-Km6+50m), huyện Đăk Pơ, tỉnh Gia Lai	2019-2020	384/QĐ-UBND ngày 28/6/2019; 72/QĐ-UBND ngày 30/9/2019		9.500	9.500		8.500		1.275	7.225	1.275	UBND huyện Đăk Pơ	Giảm vốn do hụt thu tiền sử dụng đất		
8	Đường Tôn Đức Thắng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	2019-2021	NQ 167/NQ-HĐND ngày 10/7/2019; 1034/QĐ-UBND ngày 31/10/2019		88.000	88.000		47.009		22.759	17.009	30.000	Ban QLDA ĐTXD các CT Giao thông	Giảm vốn do hụt thu tiền sử dụng đất		

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch năm 2020 (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Điều chỉnh tăng (+)	Điều chỉnh giảm (-)	Giải ngân đến 30/9/2020	Điều chỉnh tăng (+)	Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Chú đầu tư	Lý do điều chỉnh	Chú chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT	Trong đó: vốn NSDP	Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước					Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước			
9	Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai; hạng mục Khoa Cấp cứu và Khoa Dược	2019-2020	379/QĐ-UBND ngày 28/6/2019; 1023/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	24,400		24,400	22,000		8,550	11,685			13,450		BQL DA ĐTXD các CT dân dụng và công nghiệp tỉnh	Giảm vốn do hụt thu tiền sử dụng đất	
10	Kênh tưới cánh đồng buôn Bìang, xã Chư Ngọc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	2019-2020	508/QĐ-UBND ngày 26/8/2019; 631/QĐ-UBND ngày 09/10/2019	8,800		6,760	6,760		2,760	460			4,000		UBND huyện Krông Pa	Giảm vốn do hụt thu tiền sử dụng đất	
11	Bảo tồn, tôn tạo di tích Tây Sơn Thượng Đạo, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	2.020	296/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 1033/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	27,722		27,722	24,950		14,350	5,482			10,600		UBND thị xã An Khê	Giảm vốn do hụt thu tiền sử dụng đất	
II.2	Nhập vốn để cấp cho các dự án hút thu từ nguồn tiền sử dụng đất								10,939				10,939			Thu hồi về ngân sách để cấp dự toán cho dự án Dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính cơ sở dữ liệu địa chính tỉnh Gia Lai (vốn năm 2019 kéo dài sang năm 2020)	
III	Nguồn số kiến thiết			72,880		70,490	24,140	-	1,782	21,315		1,782	24,140	-			
III.1	Điều chỉnh giảm			62,880		61,490	24,140	-	1,782	21,315		1,782	22,358	-			
1	Trường phổ thông DTNT huyện Đức Cơ (nay là trường THCS dân tộc nội trú huyện Đức Cơ), thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	2018-2020	308/QĐ-UBND ngày 21/4/2017	30,000		30,000	7,100		805.0	6,295			6,295		BQL DA DD&CN	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	
2	Trường Trung học cơ sở Phú Túc, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa	2019-2020	128/QĐ-SKHDT ngày 30/10/2018	14,990		14,990	7,200		95.0	7,004			7,105		UBND huyện Krông Pa	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	
3	Trường THCS Quang Trung, xã Ayun Hát, HM: Nhà Đà Nẵng và Sân bãi tổng	2020	2234/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	3,000		3,000	2,640		80.0	1,618			2,560		UBND huyện Phú Thiện	Thừa vốn do tiết kiệm sau đấu thầu	

TT	Đanh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2020 (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Giải ngân đến 30/9/2020	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh (bao gồm cả phần vốn kéo dài 2019 chuyển sang)		Chủ đầu tư	Lý do điều chỉnh	Chú chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP	Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước				Tổng số	Trong đó: thu hồi vốn ứng trước			
4	Trường THCS xã Kông HTok	2019-2020	180/QĐ-UBND ngày 09/3/2017	14,890	13,500	7,200		6,398	802.0		6,398		UBND huyện Chư Sê	Dự án hoàn thành thừa vốn (các khoản chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và các chi phí khác)	
III.2	Điều chỉnh tăng			10,000	9,000	-	0	0	0	1,782	1,782	0			
1	Trường THCS Trung Vương; hạng mục: Nhà học bộ môn 04 phòng, nhà đa năng, cải tạo nhà hiệu bộ và hạng mục phụ	2,017	3155/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	7,000	6,300					304	304		UBND thị xã An Khê	Bổ sung vốn theo kết luận kiểm toán năm 2019 và kế hoạch thực hiện kiến nghị của Kiểm toán tại Quyết định 488/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh (công trình hoàn thành còn thiếu vốn)	
2	Trạm y tế phường An Tân; hạng mục: Trạm y tế và các hạng mục phụ	2,017	3158/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	3,000	2,700					154	154		UBND thị xã An Khê	Bổ sung vốn theo kết luận kiểm toán năm 2019 và kế hoạch thực hiện kiến nghị của Kiểm toán tại Quyết định 488/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh (công trình hoàn thành còn thiếu vốn)	
3	Nhập vốn để cấp cho dự án thiếu vốn									1,324	1,324			Thu hồi về ngân sách để cấp dự toán cho dự án thiếu vốn	